

Số: 134/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 16 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm: 1995

Trú tại: Khu phố C, thị trấn C, huyện B, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm: 1999

Trú tại: Khu phố C, thị trấn C, huyện B, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Văn H và chị Lương Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Hà Văn H và chị Lương Thị T tự nguyện thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Hà Văn H và chị Lương Thị T không có con chung.

- **Về tài sản và công nợ:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 4 điều 147-BLTTDS năm 2015, khoản 6 Điều 19; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí tòa án.

Các đương sự thỏa thuận anh Hà Văn H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số: AA/2021/0008694 ngày 30/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Anh Hà Văn H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- UBND TT C;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Nga